

Bản án số: 121/2024/HS-ST
Ngày 12-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thọ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Tuấn Anh.

2. Ông Lê Hải Tăng.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1192024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Thị Ng, sinh năm 1999 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quốc T và bà Nguyễn Thị Th; có chồng là Nguyễn Ngọc D và có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2023; tiền án: Tại Bản án số 86/2023/HSST ngày 25/10/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Vũ Đức T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu nên Vũ Thị Ng đã dùng thủ đoạn gian dối trong việc chuyển khoản để lấy tiền mặt để chiếm đoạt và không chuyển khoản trả lại cho người đã đưa tiền cho mình. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/5/2024, Ng đi xe máy điện (xe không có biển số) chở con gái Nguyễn Ngọc H, sinh năm 2018 trên đoạn đường T3 thuộc thôn Thọ Lão 1, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì gặp chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1993 và Nguyễn Thị C, sinh năm 1990, đều trú tại thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam đang bán ổi ở ven đường. Ng đi vào mua ổi của chị C hết số tiền 18.000đ và thanh toán bằng hình thức chuyển khoản từ ví điện tử Momo (được đăng ký bằng số điện thoại 0368.829.737) của Ng đến tài khoản số 0901000111668 Ngân hàng Vietcombank của chị C. Sau khi chuyển khoản thành công, Ng hỏi chị C: *“Chị còn tiền mặt không để em chuyển khoản cho chị em lấy tiền mặt, em đỡ phải ra cây ATM rút tiền”*, chị C nói: *“Chị không có”*, lúc này chị Th đứng bên cạnh thấy thế nói: *“Chị có tiền mặt đây, em chuyển khoản cho chị xong chị đưa tiền mặt cho”*, Ng nói: *“Chị đưa cho em năm trăm nghìn em chuyển khoản cho”*. Sau đó chị Th đưa cho Ng số tiền 500.000đ (gồm 02 tờ tiền 200.000đ và 01 tờ tiền 100.000đ) đồng thời chị Th giơ điện thoại di động có hình ảnh mã QR tài khoản ngân hàng 1026393635 ngân hàng Vietcombank để Ng chuyển khoản. Ng giơ điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno8 của Ng ra giả vờ quét mã QR để chuyển khoản nhưng Ng không chuyển tiền vào tài khoản của chị Th mà sử dụng ví điện tử Momo của Ng thực hiện việc rút tiền từ mục ví thần tài ra tài khoản chính sang ví Momo của Ng để lấy hình ảnh đã chuyển tiền thành công số tiền 500.000đ và hỏi: *“Chị tên là Nguyễn Thị Th à”* đồng thời giơ hình ảnh rút tiền thành công cho chị Th xem. Tin tưởng Ng đã chuyển tiền chị Th nói: *“Ừ”*. Sau khi chiếm đoạt được số tiền 500.000đ của chị Th, Ng tiếp tục nói: *“Chị còn tiền không cho em lấy nốt một triệu”*, chị Th tin tưởng đồng ý nói: *“Ừ chuyển cho chị”* và đưa cho Ng số tiền 1.000.000đ (gồm có 01 tờ tiền 500.000đ, 02 tờ tiền 200.000đ và 01 tờ tiền 100.000đ) và giơ mã QR từ màn hình điện thoại di động của chị Th cho Ng chuyển khoản. Ng tiếp tục vào ví điện tử Momo của Ng và thực hiện việc rút tiền từ mục ví thần tài ra tài khoản chính ví Momo của Ng mà không

chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng cho chị Th. Lúc này do tài khoản ngân hàng của Ng chỉ còn số tiền 800.000đ nên Ng nói với chị Th: “*Em chỉ còn tám trăm nghìn thôi*” và trả lại cho chị Th số tiền 200.000đ, đồng thời giao cho chị Th xem hình ảnh chuyển thành công số tiền 800.000đ. Chị Th nói: “*Ừ*”. Sau khi chiếm đoạt được tổng số tiền 1.300.000đ của chị Th, Ng đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ ngày 25/5/2024, chị Th kiểm tra tài khoản ngân hàng không có giao dịch nhận tiền của Ng chuyển đến nên chị Th nhờ chị C kiểm tra lịch sử giao dịch số tiền 18.000đ của chị C để tìm số điện thoại di động của Ng. Khi tìm thấy số điện thoại di động, chị Th có gọi điện cho Ng, nhưng Ng không nghe máy. Nhiều ngày sau đó chị Th có nhắn tin, gọi điện thoại đòi tiền nhưng Ng đều không nghe máy và không nhắn tin lại cho chị Th. Đến ngày 22/7/2024, chị Th đến Công an xã Hoàng Tây để trình báo sự việc. Ngày 23/7/2024, Công an xã Hoàng Tây tiến hành bàn giao việc tiếp nhận nguồn tin về tội phạm và hồ sơ tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để giải quyết theo thẩm quyền.

Tạm giữ tài sản, đồ vật gồm: Thu giữ của Vũ Thị Ng 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno8 đã qua sử dụng và 01 xe máy điện nhãn hiệu GIANT M133S 5 Plus, số khung: RPFYHDGUMFHT08483, số máy: DS1260V15062016C30 (không biển kiểm soát).

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKSKB ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Vũ Thị Ng về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ng từ 09 tháng đến 01 năm tù, tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của Bản án số 86/2023/HSST ngày 25/10/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam với hình phạt của bản án này, buộc Ngọc phải chấp hành hình phạt chung từ 01 năm 07 tháng đến 01 năm 10 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động OPPO Reno 8; trả lại cho anh Vũ Đức T 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu GIANT M133S 5 Plus.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị Ng khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim

Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Vũ Thị Ng tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/5/2024, tại thôn Thọ Lão 1, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Vũ Thị Ng do không có tiền tiêu xài nên đã dùng thủ đoạn gian dối nói với chị Nguyễn Thị Th là đang cần tiền mặt nên nhờ chuyển khoản cho chị Th để lấy số tiền 1.300.000 đồng. Sau đó, Ng sử dụng ví điện tử Momo trên điện thoại di động quét mã QR số tài khoản của chị Th để chuyển khoản nhưng Ng vào mục Tút tiền và rút tiền sang tài khoản chính Momo của Ng và đưa hình ảnh đã chuyển tiền thành công cho chị Th xem rồi chiếm đoạt số tiền 1.300.000 đồng của chị Nguyễn Thị Th để tiêu xài cá nhân hết.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lý hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Mặc dù bị cáo dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt số tiền dưới 2.000.000 đồng, song bị cáo đã bị kết án về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có 01 tiền án về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại; quá trình điều tra và tại phiên toà đều khai báo thành khẩn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Ngoài ra, bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng của Bản án số 86/2023/HSST ngày 25/10/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, anh Vũ Đức T là anh trai bị cáo Ng đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Th số tiền 1.300.000 đồng. Chị Th đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 8 là phương tiện bị cáo Ng dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu GIANT M133S 5 Plus là tài sản hợp pháp của anh Vũ Đức T (anh trai của bị cáo Ng), anh T cho Ng mượn xe nhưng không biết Ng dùng xe để đi thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại chiếc xe cho anh T.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Ng phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Xử phạt bị cáo Vũ Thị Ng 09 (chín) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 10 (mười) tháng tù của Bản án số 86/2023/HSST ngày 25/10/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, buộc bị cáo Vũ Thị Ng phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO reno8, màu đen.

- Trả lại cho anh Vũ Đức T chiếc xe máy điện nhãn hiệu GIANT M133S5Plus, màu trắng, số khung: RPFYHGDGUMFHT08483, số máy: DS1260V50620126C30.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Thị Ng phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

